

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUY NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2022/HSST

Ngày: 27-9-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Tú Nga.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Tiến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Hương Giang - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Q.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn:** Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2022/HSST ngày 09.9.2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2022/QĐXXST-HS ngày 13.9.2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC Đ**, sinh ngày 18.12.2001 tại thị xã A, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm nem chả; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Nguyễn Thanh H3, sinh năm 1969 và bà: Trương Thị Đ4, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16.6.2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người đại diện hợp pháp cho bị hại (Lê Đức D) đã chết:**

Ông Lê Văn C, sinh năm 1962 và bà Lương Thị H, sinh năm 1964 (Là cha và mẹ của bị hại Lê Đức D); Cùng trú tại: Tổ 29A, khu vực 6, phường Đ2, thành phố Q, tỉnh B. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1973; Trú tại: Tổ 3, khu vực 1, phường Đ2, thành phố Q, tỉnh B. (Có mặt).

Chị Lê Thị Trà M, sinh năm 1987; Trú tại: Tổ 29A, khu vực 6, phường Đ2, thành phố Q, tỉnh B. (Có mặt).

**- Người làm chứng:**

Anh Phạm Hữu H2, sinh năm 1996; Trú tại: Số 16 đường L2, phường C2, thành phố Q, tỉnh B. (Có mặt)

Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 2001; Trú tại: Số 889 đường Đ3, phường Đ2, thành phố Q, tỉnh B. (Có mặt)

Anh Nguyễn Đức T2, sinh năm 2000; Trú tại: Tổ 3, khu vực 1, phường Đ2, thành phố Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/4/2022, Nguyễn Quốc Đ uống nước cùng bạn là Nguyễn Văn S (Sinh năm: 2001; trú tại: 889 đường Đ3, phường Đ2, thành phố Q) và Phạm Hữu H (Sinh năm: 1996; trú tại: 16 đường H3, phường C2, thành phố Q) tại Công viên Thiếu nhi, TP. Q. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Quốc Đ (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô 77X6-7981 (của bà Nguyễn Thị Bích L – sinh năm: 1973; trú tại: Tổ 3, khu vực 1, phường N2, thành phố Q làm chủ sở hữu) chở S về nhà tại 899 đường Đ3, phường Đ2, TP. Q. Sau đó, Đ tiếp tục điều khiển xe đi trên đường Đ3 hướng về Cầu Đôi. Khi đến trước số nhà 1195 đường Đ3, TP. Q, Đ điều khiển xe chạy sang phần đường bên trái rồi tiếp tục di chuyển để vào hẻm 1213 đường Đ3 mà không phát hiện thấy xe mô tô biển số 77L1-164.52 do anh Lê Đức D (Sinh năm: 1984; trú tại: tổ 29A, khu vực 6, phường Đ2, TP. Q) điều khiển theo đang lưu thông theo hướng ngược lại. Khi đến trước số nhà 1199 đường Đ3, phần trước phía trước xe mô tô 77X6-7981 va chạm với phần trước của xe mô tô 77L1-164.52, xảy ra tai nạn.

Hậu quả: Lê Đức D bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B cấp cứu, đến 22 giờ 30 phút ngày 28/4/2022 D chết.

Ngày 11/5/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định ban hành Kết luận pháp y về tử thi số 151/2022/PY-TT, kết luận nguyên nhân chết của Lê Đức D do: Sốc đa chấn thương.

Hiện trường tai nạn giao thông thể hiện trong sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn đã thu giữ và trả lại: 01 xe mô tô biển số 77L1-164.52 cho chị Lê Thị Trà My là chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 77X6-7981 cho bà Nguyễn Thị Bích L là chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Nguyễn Quốc Đ đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Đức D số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì khác. Chủ sở hữu xe máy mô tô 77L1-164.52 Lê Thị Trà M không yêu cầu bồi thường.

- Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKSQN ngày 08.9.2022 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Đ về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về phần bồi thường thiệt hại: Nguyễn Quốc Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại Lê Đức D số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Đức D không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ có năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải biết khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông phải đi học và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nhưng bị cáo không chấp hành. Bản thân bị cáo chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô, nhưng vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 28.4.2022, bị cáo Nguyễn Quốc Đ, đã điều khiển xe mô tô biển số 77X6-7981 tham gia giao thông, đi không đúng phần đường quy định, đã để phần trước xe va chạm với phần phía trước của xe mô tô biển số 77L1-164.52 do anh Lê Đức D điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại ở đúng phần đường, xảy ra tai nạn. Hậu quả, anh Lê Đức D đã chết do sốc đa chấn thương. Bị cáo Đ đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, làm chết 01 người, lỗi

trong vụ tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn trên lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thời gian phục vụ trong quân ngũ và được đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo Nguyễn Quốc Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, đã từng phục vụ trong quân ngũ, trong suốt quá trình tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt các yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, thể hiện việc bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát quản lý cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Nguyễn Quốc Đ đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Lê Đức D số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Đức D không yêu cầu bồi thường gì thêm; chị Lê Thị Trà M là chủ sở hữu xe mô tô 77L1-164.52 không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc Đ bị kết án về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, được quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Vấn đề khác: Trong vụ án, chị Nguyễn Thị Bích L là chủ sở hữu xe mô tô biển số 77X6-7981, chị L không có hành vi giao xe mô tô biển số 77X6-7981 cho Nguyễn Quốc Đ và chị L cũng không biết việc Đ chưa có giấy phép lái xe theo quy định, nên không cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” đối với chị L.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự;*

*Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

**Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Đ cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh B giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn ;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Văn Thảo Linh Phương**